

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST  
Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Bá Thành.

Ông Trần Đăng Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh B. Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 01/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020, đối với bị cáo:

**VŨ VĂN T**, sinh năm 1962.

Trú tại: Thôn P - xã T - huyện T - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1929; Có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1968 và 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Nhân thân: Tại Quyết định số: 1411/QĐ-UBND ngày 04/12/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc” với thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong toàn bộ quyết định); Tiền án: Tại Bản án số: 27/2017/HSST ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh B kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt 18 tháng tù (đã chấp hành xong toàn bộ bản án nhưng chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

**1. Anh ĐẶNG GIA H**, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn T - xã G - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh NGUYỄN KHẮC T1, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn T - xã T - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

### NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 20/12/2019 tại đường Quốc lộ 17 đoạn giao nhau với đường đi xã N thuộc địa phận thôn T - xã G - huyện T - tỉnh B. Lực lượng Công an huyện T trong khi làm nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện và bắt quả tang Vũ Văn T, sinh năm 1962 ở thôn P - xã T - huyện T - tỉnh B đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn T2, sinh năm 2000 ở thôn Đ - xã C - huyện V - tỉnh H. Đi cùng với T2 còn có Lê Văn T3, sinh năm 2000 ở thôn H - xã L - huyện V - tỉnh H (là bạn mới quen của T2). Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an huyện T đã thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri UB17515786, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc số tiền 300.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri XJ 11119575 và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri KE 14783831 tại mặt in ảnh Bác Hồ ghi chữ “Đề 66”) và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh ghi bên trong lắp thẻ sim số 0356.525.842, T khai nhận số tiền trên là do T vừa bán ma túy cho T2 mà có. Thu giữ tại túi áo khoác màu đen sườn phía trước bên phải của T2 đang mặc 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động Masstel màu đen bên trong lắp thẻ sim số 0867.554.276, T2 khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon trên là ma túy đá T2 vừa mua được của T với giá 300.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của T3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 89L1-259.49. Lực lượng Công an huyện T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao các đối tượng cùng vật chứng như đã nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số: 25/KLGĐMT-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh gửi đến giám định có khối lượng 0,0876 gram là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSTT ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T khai nhận: Vào 10 giờ 00 phút ngày 20/12/2019 khi bị cáo ngồi uống nước tại quán nước ven đường đoạn giao nhau giữa Quốc lộ 17 với đường đi xã N thuộc địa phận thôn T - xã G - huyện T - tỉnh B, bị cáo có gặp và nói chuyện với một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi. Trong khi ngồi nói chuyện người đàn ông này hỏi bị cáo có đồng ý đi bán ma túy không thì bị cáo đồng ý, một lúc sau người đàn ông này đưa cho bị cáo 01 túi

nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng cùng 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh ghi và bảo bị cáo khi nào có số điện thoại 0867.554.276 gọi vào điện thoại này thì bán gói ma túy cho người có số điện thoại đó với giá 300.000 đồng, nếu bán trót lọt thì sẽ trả công cho bị cáo 100.000 đồng. Bị cáo cầm gói ma túy và điện thoại đút vào túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc thì thấy có số điện thoại 0867.554.276 gọi đến lúc này là khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày. Bị cáo nghe máy thì thấy có giọng của một người thanh niên hỏi mua ma túy, ngay lúc này bị cáo thấy có hai người thanh niên đang đứng ven đường Quốc lộ 17 đoạn giao nhau với đường đi xã N (sau này bị cáo biết người gọi điện thoại đến là đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T2, còn người đi cùng là Lê Văn T3). Bị cáo tiến lại gần và dùng tay phải giơ 03 ngón lên, ý là bán ma túy với giá 300.000 đồng, T2 hiểu ý và đưa cho bị cáo số tiền 300.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Bị cáo cầm tiền đút vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đưa lại cho T2 túi ma túy khi T2 cầm túi ma túy đút vào túi áo khoác màu đen sườn phía trước bên phải T2 đang mặc thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T2 trình bày: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, T2 gặp Lê Văn T3 ở quán nước trước cổng trường may ở xã X - huyện T - tỉnh B. Tại đó, T2 có nói với T3 việc mớ đề về 66 rồi lấy tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri KE 14783831 ghi chữ “Đề 66” vào mặt có in ảnh Bác Hồ để nhớ tới còn đánh. Một lúc sau, T2 đi ra ngoài dùng điện thoại sử dụng số 0867.554.276 gọi vào số 0356.525.842 để hỏi mua ma túy thì được người đàn ông nghe điện thoại đồng ý và hẹn đến khu vực cây xăng đường vào xã N - huyện T - tỉnh B để giao dịch. Sau đó, T2 quay vào quán nước rủ T3 đến thôn T - xã G - huyện T - tỉnh B chơi, T3 đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 89L1-259.49 chở T2 đi. Khi đi đến khu vực cây xăng đường vào xã N, T2 bảo T3 dừng xe rồi lấy điện thoại gọi vào số 0356.525.842 thì thấy có người vừa nghe điện thoại vừa đi lại chỗ T2 và T3 dừng xe. Đi đến nơi người đàn ông này giơ 03 ngón tay lên ý nói bán ma túy với giá 300.000 đồng, T2 lấy 300.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri XJ 11119575 và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri KE 14783831 tại mặt in ảnh Bác Hồ ghi chữ “Đề 66”) đưa cho người đàn ông đó thì người đàn ông đó đưa cho T2 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Khi T2 cầm túi ma túy cất vào túi áo khoác màu đen sườn bên phải phía trước T2 đang mặc thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Cũng tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối bị cáo Vũ Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 26 tháng đến 28 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 20/12/2019, tại đường Quốc lộ 17 đoạn giao nhau với đường đi xã N thuộc địa phận thôn T - xã G - huyện T - tỉnh B. Lực lượng Công an huyện T bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi bán trái phép 01 gói nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,0876 gram là ma túy, loại ma túy Methamphetamine theo như Kết luận giám định số: 25/KLGĐMT-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, lại có tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà chỉ vì lợi ích cá nhân lại cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” - Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình để xem

xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét thấy, bị cáo bị nghiện ma túy, tuổi đã cao lại không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng toàn bộ hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo như bị cáo khai nhận người đàn ông khoảng 40 tuổi đưa ma túy và bảo bị cáo đem đi bán. Tuy nhiên, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T2 là người đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Quá trình làm việc tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ T2 đã bỏ trốn thoát. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành truy bắt nhưng không bắt giữ được. Tiến hành xác minh tại thôn Đ - xã C - huyện V - tỉnh H thì xác định không có đối tượng nào có tên, tuổi, địa chỉ theo như đối tượng tên T2 đã khai nhận. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra thông báo truy tìm đối tượng T2 nhưng đến nay chưa có kết quả nên đã tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng tên T2 ra để xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, khi Công an huyện T bắt quả tang đối với bị cáo còn có anh Đặng Gia H và anh Nguyễn Khắc T1 chứng kiến sự việc. Tại phiên tòa hôm nay, anh H và anh T1 vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc đưa anh H và anh T1 vào làm người tham gia tố tụng khác trong vụ án với tư cách là người làm chứng là có cơ sở, đúng theo quy định.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 25/KLGĐMT-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 sim điện thoại số 0356.525.842 thu giữ của bị cáo và 01 sim điện thoại số 0867.554.276 thu giữ của đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T2. Quá trình điều tra đã xác định số điện thoại 0356.525.842 có chủ thuê bao là anh Nguyễn Quang H1, sinh năm 1991 ở thôn P - xã H - huyện H - tỉnh T, số điện thoại 0867.554.276 có chủ thuê bao là anh Đặng Văn L, sinh năm 1974 ở tổ dân phố 1 - phường T - quận N - thành phố H. Cả anh H1 và anh L đều khẳng định bản thân không dùng các số điện thoại nêu trên cũng như không dùng hay cho ai mượn chứng minh nhân dân và thẻ căn cước công dân của mình để đăng ký hai số điện thoại trên. Quá trình điều tra cũng đã xác định 02 sim điện thoại này là công cụ liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu ghi đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Masstel màu đen đã qua sử dụng được xác định là công cụ bị cáo và đối tượng tự khai tên T2 dùng để liên lạc mua bán ma túy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 350.000 đồng thu giữ của bị cáo, xác định: 300.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho đối tượng tự khai tên T2 mà có, còn 50.000 đồng là tiền riêng của bị cáo mà bị cáo sẽ sử dụng để mua ma túy nên cũng cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 89L1-259.49 mà Lê Văn T3 sử dụng để chở đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T2 đi mua ma túy. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn B và T3 không biết đối tượng tự khai tên T2 nhờ mình chở đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại cho anh Bg chiếc xe mô tô nêu trên là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

**Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/12/2019 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

**Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng (01 (Một) tờ tiền mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng có số seri KE 14783831 tại mặt in ảnh Bác Hồ có ghi chữ và số “Đề 66”, 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng có số seri XJ 11119575, 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng có số seri UB 17515786) cùng 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1202 màu ghi đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động Masstel màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 25/KLGĐMT-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B,

01 (Một) sim điện thoại số 0356.525.842 và 01 (Một) sim điện thoại số 0867.554.276.

(Theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

**Về án phí:** Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Bùi Văn Tuyên**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Đăng Hoa khai nhận: Do không có việc làm ổn định nên bị cáo đã nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức nhận bảng cấp ghi số lô, số đề. Khoảng cuối năm 2018, bị cáo đã thuê Tùng và Toàn làm thư ký ghi số lô, số đề cho bị cáo đồng thời thỏa thuận Tùng và Toàn chỉ phải nộp 85% giá đề, ba càng (15% còn lại là tiền hoa hồng Tùng và Toàn được hưởng); 22.000 đồng/01 điểm lô (Tùng và Toàn ghi cho khách 22.500 đồng/01 điểm lô) và 80% giá lô xiên (20% còn lại là tiền hoa hồng Tùng và Toàn được hưởng). Hàng ngày, Tùng



và Toàn ghi số lô, số đề cho khách vào một bảng cấp đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị cáo đến nhà Tùng thu bảng cấp, còn Toàn thì cầm trực tiếp đến nhà nộp cho bị cáo. Sau khi nhận bảng cấp bị cáo đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày, nếu số người chơi nào đã mua trùng với số trong bảng xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi thắng, ngược lại thì thua.

Ngày 11/6/2019 bị cáo nhận bảng cấp lô, đề của Toàn với tổng số tiền 10.624.500 đồng. Đối chiếu với kết quả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 11/6/2019 thì người chơi mua số trúng thưởng số tiền 5.360.000 đồng. Bị cáo chưa thanh toán với Toàn số tiền trong bảng cấp lô, đề này cho nhau.

Ngày 12/6/2019 bị cáo nhận bảng cấp lô, đề của Tùng với tổng số tiền 18.117.500 đồng. Nhưng đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày thì Tùng bị bắt nên chưa kịp đối chiếu với kết quả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 12/6/2019. Bị cáo chưa thanh toán với Tùng số tiền trong bảng cấp lô, đề này cho nhau.

Đối với các bảng cấp ghi số lô, số đề những ngày trước đó sau khi thanh toán xong với Tùng và Toàn bị cáo đã đốt hết không còn giữ lại.

Bị cáo Nguyễn Tiến Toàn khai nhận: Do hám lợi bất chính nên từ khoảng cuối năm 2018 bị cáo nhận làm thư ký ghi số lô, số đề cho Hoa để hưởng hoa hồng. Sau khi ghi số lô, số đề bị cáo nộp bảng cấp lại cho Hoa và chỉ phải nộp 85% giá đề, ba càn (15% còn lại là tiền hoa hồng bị cáo được hưởng); 22.000 đồng/01 điểm lô (bị cáo ghi cho khách 22.500 đồng/01 điểm lô) và 80% giá lô xiên (20% còn lại là tiền hoa hồng bị cáo được hưởng). Ngày 11/6/2019 bị cáo bị cáo ghi được tổng số tiền lô và đề cho khách là 10.624.500 đồng, bị cáo đã nộp bảng cấp lô, đề này cho Hoa. Sau khi có kết quả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 11/6/2019 thì người chơi trong bảng cấp lô, đề do bị cáo ghi trúng thưởng số tiền 5.360.000 đồng. Bị cáo với Hoa chưa thanh toán số tiền trong bảng cấp lô, đề này cho nhau và bị cáo không nhớ là đã ghi số lô, số đề cho những ai. Ngày 12/6/2019 do gia đình có việc bận nên bị cáo không ghi số lô, số đề cho khách nên không có bảng cấp số lô, số đề nộp cho Hoa. Các bảng cấp ghi số lô, số đề những ngày trước đó sau khi thanh toán xong với Hoa bị cáo đã đốt hết không còn giữ lại.

Bị cáo Vũ Đăng Tùng khai nhận: Do hám lợi bất chính nên từ khoảng cuối năm 2018 bị cáo nhận làm thư ký ghi số lô, số đề cho Hoa để hưởng hoa hồng. Sau khi ghi số lô, số đề thì Hoa đến nhà bị cáo thu bảng cấp và bị cáo chỉ phải nộp 85% giá đề, ba càn (15% còn lại là tiền hoa hồng bị cáo được hưởng); 22.000 đồng/01 điểm lô (bị cáo ghi cho khách 22.500 đồng/01 điểm lô) và 80% giá lô xiên (20% còn lại là tiền hoa hồng bị cáo được hưởng). Ngày 12/6/2019 bị cáo bị cáo ghi được tổng số tiền lô và đề cho khách là 18.117.500 đồng, bị cáo đã nộp bảng cấp lô, đề này cho Hoa. Nhưng đến 18 giờ 10 phút cùng ngày khi bị cáo đang ngồi cộng bảng cấp và chờ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 12/6/2019 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang. Bị cáo với Hoa chưa thanh toán số tiền trong bảng cấp lô, đề này cho nhau, bị cáo đã ghi số lô, số đề cho Nguyễn Bá Chiến, Nguyễn Ngọc Mong, Vũ Đăng Hương và một số người khách

nữa bị cáo không nhớ là ai. Các bảng cấp ghi số lô, số đề những ngày trước đó sau khi thanh toán xong với Hoa bị cáo đã đốt hết không còn giữ lại.